HÌNH HỌC

Bài 1: Điền vào chỗ trống trong các phát biểu sau:

a/ Bất kỳ đường thẳng nào nằm trên mặt phẳng cũng là bờ chung của hai . . . . . .

. b/ Góc AOB có đỉnh là. . . . . có hai cạnh là . . . . . .

. . . c/ Góc bẹt là góc mà hai cạnh là hai tia . . . . . .

d/ Mỗi góc có một số đo. Số đo của góc bẹt là . . . . . .

. e/ Góc có số đo bằng . . . . . là góc vuông

f/ Góc nhỏ hơn góc vuông là góc . . . . . .

g/ Góc lớn hơn góc vuông nhưng nhỏ hơn góc bẹt là góc . . . . . .

h/ Cho xOy và yOz là hai góc phụ nhau. Nếu $xOy = 30^0$ thì yOz = ...

i/ Cho xOy và yOz là hai góc bù nhau . Nếu $xOy = 50^0$ thì yOz =. . . . . .

k/ Hai góc vừa . . . . . ., vừa . . . . . là hai góc kề bù.

l/ Dây cung đi qua tâm gọi là . . . . . của đường tròn.

m/. Nếu $xOt = tOy = \frac{1}{2}xOy$ thì . . . . . .

. .

n/. Hai góc . . . . . là hai góc có tổng số đo bằng 180^0

Bài 2: Các câu sau đúng hay sai?

a/ Nếu tia Oy nằm giữa hai tia Ox, Oz thì $xOy + yOz = xOz$

b/ Hai góc bù nhau có tổng số đo bằng 90^0

c/ Nếu $xOt = tOy$ thì Ot là tia phân giác của xOy.

d/ Nếu $xOt + tOy = xOy$ và $xOt = tOy$ thì Ot là tia phân giác của xOy

e/ Nếu $xOt + tOy = \frac{xOy}{2}$ thì Ot là tia phân giác của xOy.

f/ Mỗi góc chỉ có một tia phân giác.

g/ Hai góc cùng phụ với góc thứ ba thì bằng nhau

h/ Nếu $xOy = 40^0$, $yOz = 50^0$ thì $xOz = 90^0$

i/ Nếu A nằm trên đường tròn(O; 2cm) thì độ dài đoạn thẳng OA = 4cm.

j/ Đường kính và bán kính của một đường tròn có độ dài bằng nhau.

k/ Tam giác MNP là hình gồm ba đoạn thẳng MN, NP và MP khi ba điểm M, N, P không thẳng hàng.

Bài 3: Vẽ hình theo cách diễn đạt bằng lời sau:

a/Vẽ tam giác ABC, lấy điểm D nằm trong tam giác, tiếp đó vẽ các tia AD, BD, CD, các tia này cắt các cạnh của tam giác ABC lần lượt tại các điểm M, N, P.

b/ Vẽ $xOy = 60^0$, vẽ tia phân giác Ot của góc xOy

c/ Cho 3 điểm A, B, C không thẳng hàng. Vẽ đường thẳng d cắt các đoạn thẳng AB, AC và không đi qua A, B, C

Bài 4: Cho bốn điểm A, B, C và D, trong đó không có ba điểm nào thẳng hàng. Kẻ các đường thẳng đi qua các cặp điểm. Có bao nhiêu đường thẳng tất cả, hãy kể tên chúng

Bài 4: Cho hai góc kề bù xOy và yOx', biết $xOy = 120^0$. Tính số đo yOx'.

Bài 5: Cho $mOn = 100^0$, gọi Ot là tia phân giác của mOn. Tính số đo mOt ?

Bài 6: Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy và Oz sao cho $xOy = 40^0$, $yOz = 80^0$

a/ Tia Oy có nằm giữa hai tia Ox và Oz không? Vì sao?

b/ So sánh xOy và yOz.

c/ Tia Oy có là tia phân giác của xOz không? Vì sao?
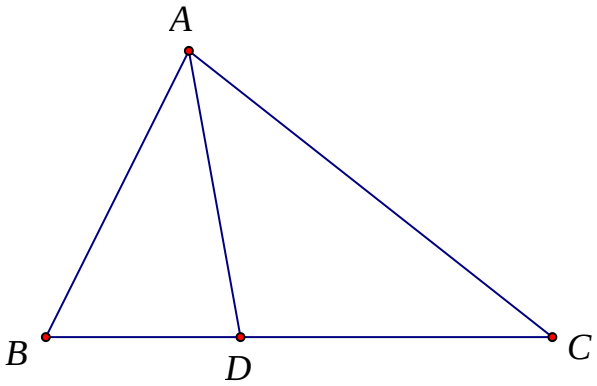
Bài 7: Ở hình vẽ dưới dây có bao nhiêu tam giác? Hãy kể tên? Hai tam giác nào có hai góc kề bù với nhau?